

KẾ HOẠCH
Triển khai Tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường đợt 1 năm 2021

Thực hiện công văn số 790/SNNPTNT-CCCNTY ngày 23/3/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc xuất hóa chất phòng, chống dịch bệnh động vật và triển khai Tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc đợt 1 năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch tổ chức Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường đợt 1 năm 2021 trên địa bàn huyện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Thực hiện Tháng vệ sinh khử trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt mầm bệnh truyền nhiễm trong môi trường; hạn chế, ngăn chặn sự phát sinh, lây lan của dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm vào địa bàn huyện; tổ chức công tác chống dịch bệnh đạt hiệu quả.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm, của cộng đồng dân cư nói chung và các tổ chức cá nhân chăn nuôi nói riêng về vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường góp phần bảo vệ và phát triển chăn nuôi bền vững cũng như bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2. Yêu cầu:

- Các cơ quan, đơn vị phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đồng loạt thực hiện Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, đặc biệt ở những nơi có nguy cơ cao như: khu vực chăn nuôi, phương tiện, dụng cụ chăn nuôi; các chợ kinh doanh mua bán động vật, sản phẩm động vật, điểm giết mổ gia súc, gia cầm.

- Người chăn nuôi chủ động tăng cường các biện pháp vệ sinh chông trại, phun thuốc sát trùng, rải vôi bột từ khu vực chăn nuôi ra bên ngoài xung quanh đường làng, ngõ xóm, thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Toàn thể người dân trên địa bàn huyện hưởng ứng, tham gia thực hiện.

II. NỘI DUNG VỆ SINH, TIÊU ĐỘC, KHỬ TRÙNG

1. Loại hóa chất sử dụng

Sử dụng hoá chất sát trùng trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam như Becocid, Sodium chlorite 20%...; sử dụng vôi bột, vôi tôi, xà phòng, nước tẩy rửa. Pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

2. Đối tượng, tần suất thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng:

- Đối với cơ sở chăn nuôi tập trung: Chủ động và thực hiện định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi, thực hiện tiêu độc khử trùng theo lịch của cơ sở, phun tiêu độc toàn bộ cơ sở 01 lần/tuần. Bố trí hố sát trùng tại đường ra vào cơ sở, khu vực chăn nuôi.

- Hộ gia đình có chăn nuôi gia súc, gia cầm: Hàng ngày quét dọn vệ sinh, thu gom phân rác, chất độn chuồng để đốt hoặc chôn. Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi và thực hiện tiêu độc khử trùng 01 lần/tuần.

- Cơ sở sản xuất con giống: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi đợt xuất chuồng và định kỳ khử trùng tiêu độc toàn bộ cơ sở 01 lần/tuần.

- Điểm giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca giết mổ, ca sản xuất; định kỳ khử trùng tiêu độc toàn bộ cơ sở 01 lần/tuần.

- Địa điểm thu gom, chợ buôn bán động vật và sản phẩm động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực buôn bán động vật và sản phẩm động vật sau mỗi phiên chợ.

- Phương tiện vận chuyển, dụng cụ chứa đựng động vật và sản phẩm động vật: vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi lần vận chuyển.

- Đường làng, ngõ xóm: tổ chức phát quang, quét dọn vệ sinh, thu gom rác, chất thải để đốt, chôn, phun khử trùng tiêu độc 01 lần/tuần.

- Trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch các đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cào, cọ rửa).

III. KINH PHÍ, NGUỒN HÓA CHẤT VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện:

- Đối với cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở sản xuất con giống, giết mổ gia súc, gia cầm, thủy sản: Chủ động tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh tiêu độc, khử trùng cơ sở. Được sự giám sát của chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn;

- Khu vực buôn bán gia súc, gia cầm sống, sản phẩm gia súc, gia cầm, nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm, khu vực chăn nuôi hộ gia đình. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức lực lượng quét dọn vệ sinh, phun thuốc sát trùng cho khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật, nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm, khu vực chăn nuôi hộ gia đình. Bố trí kinh phí của địa phương để chi trả công phun hóa chất.

2. Nguồn hóa chất:

Tỉnh cấp hỗ trợ hóa chất Bencocid, Sodium chlorite 20% thông qua Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện. (có bảng phân bổ hóa chất kèm theo).

3. Thời gian thực hiện:

Tháng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường thực hiện đồng loạt 17/17 xã, thị trấn, trong đó tập trung tiêu độc, khử trùng tại các khu vực xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu phi và các ổ dịch cũ, các khu vực có nguy cơ cao phát sinh dịch...

Thời gian thực hiện từ ngày 30/3/2020 đến ngày 25/4/2021.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn:

- Tiếp nhận hóa chất từ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, tổ chức bảo quản, quản lý, sử dụng đúng đối tượng, đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí hóa chất;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường đợt 1 năm 2021 phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, thủy sản trên địa bàn xã, thị trấn; lịch triển khai phun tiêu độc khử trùng gửi về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp **trước ngày 03/4/2021**;

- Thành lập các đội, tổ phun tiêu độc khử trùng môi trường, phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên trong tổ, không cấp phát hóa chất trực tiếp cho người dân;

- Huy động lực lượng Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân hướng dẫn người dân phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh, nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm, dọn dẹp vệ sinh cơ giới trước khi phun hóa chất tiêu độc khử trùng môi trường;

- Bố trí kinh phí hỗ trợ tổ phun tiêu độc khử trùng môi trường;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn đến các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn tổ chức thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc khử trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh;

- Báo cáo tiến độ thực hiện định kỳ 10 ngày 01 lần về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp, báo cáo Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp:

- Tổ chức cấp hoá chất, hướng dẫn bảo quản, quản lý, sử dụng đúng đối tượng, đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí hóa chất.

- Phân công cán bộ kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn trong thời gian thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng. Lập hồ sơ thanh quyết toán hóa chất theo đúng quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện đưa tin, tuyên truyền, vận động người chăn nuôi chủ động tham gia công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường, thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Báo cáo tiến độ thực hiện định kỳ 10 ngày 01 lần; kết thúc tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng, báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Nông nghiệp và PTNT: Kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc “Tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường đợt 1 năm 2021 trên địa bàn huyện” để ngăn chặn dịch phát sinh trên đàn vật nuôi, chủ động tiêu diệt các tác nhân gây bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản.

4. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao: Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp đưa tin, tuyên truyền về Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi

trường phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản để các tổ chức, hộ gia đình và nhân dân biết, cùng thực hiện.

Yêu cầu Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Trung Tâm Dịch vụ nông nghiệp, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT UBND huyện ;
- Lưu VT, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Trung

BẢNG PHÂN BỐ HÓA CHẤT TRIỂN KHAI THÁNG
VỆ SINH, KHU TRỪNG, TIÊU ĐỘC MÔI TRƯỜNG ĐỢT 1/2021
 (Kèm theo Kế hoạch số 43../KH-UBND ngày 30/3/2021 của UBND huyện)

STT	Xã, Thị trấn	Số lượng hóa chất Bencocid (lít)	Số lượng hóa chất Sodium Chlorite 20% (kg)	Ghi chú
1	Hải Yang	6	20	
2	Hà Bầu	14	10	
3	Nam Yang	5	20	
4	Kon Gang	10	10	
5	Hneng	7	10	
6	Tân Bình	7	10	
7	Kdang	17	10	
8	Hnol	7	10	
9	Xã Trang	10	10	
10	Glar	12	5	
11	ADok	9	10	
12	Ia Băng	15	20	
13	Ia Pét	12	10	
14	Thị Trấn Đak Đoa	16	10	
15	Đak Krong	10	20	
16	Hà Đông	5	5	
17	Đak Somei	8	10	
Tổng Cộng		170	200	

lfr